TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2018/HS-PT
Ngày 27-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng An Thanh.

Các Thẩm phán: Ông Tô Chánh Trung.

Ông Phan Đức Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Lê Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đoạn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 668/2017/TLPT-HS ngày 19 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Trịnh Văn H do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

Trịnh Văn H, sinh ngày 25 tháng 4 năm 1981 tại Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú tại: Khóm I, thị trấn R, huyện J, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: ngư phủ; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn S, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; có vợ là Lê Thị S2 (đã ly hôn); có 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 15 tháng 6 năm 2017 (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Trần Đức T2 là Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Huỳnh Công D - Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị hại: Anh Mai Thanh M, sinh năm 1993 (đã chết).

Ngoài ra, người đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo, không bị

kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20 tháng 5 năm 2017, ghe đánh bắt thủy sản của ông Nguyễn Văn G xuất bến ra cửa biển R để đánh bắt thủy sản. Trên ghe có 06 ngư phủ gồm: Trịnh Văn H, Mai Thanh M (N), Nguyễn Thành Đ, Quách Hoàng S4, Ngô Văn T3 và Nguyễn Huy P.

Đến khoảng 16 giờ 30 ngày 13 tháng 6 năm 2017, ghe đang neo đậu tại tọa độ $07^0 30^{'}$ N- $104^0 33^{'}$ E, thuộc vùng biển Cà Mau, anh M đi qua ghe đánh bắt thủy sản của tỉnh Kiên Giang chơi nên biết ghe này có bán bia. Anh M quay về rủ bị cáo góp tiền mua bia uống thì bị cáo đồng ý và mượn anh P 400.000 đồng đưa anh M mua 01 thùng bia. Anh M đem bia về rồi qua ghe anh M mua bia để nhậu. Bị cáo rủ anh Ngô Văn T3 cùng nhậu.

Đến khoảng 18 giờ, anh M về uống 01 lon bia rồi rủ mua thêm bia thì bị cáo đồng ý và nói anh M mượn anh P 400.000 đồng để mua bia. Khi anh M đem bia về, nghi anh M được cho bia nhưng nói là mua để lấy tiền chung của bị cáo và anh M, bị cáo hỏi thuyền trưởng của ghe Kiên Giang thì được biết là họ cho bia. Bị cáo chửi thề và trách anh M nên hai người cãi nhau. Bị cáo dùng tay đánh anh M vào lưng 02 - 03 cái và đẩy anh M rơi xuống biển. Anh M bơi đến giữa ghe, leo lên ghe, lấy dao Thái Lan cán vàng đang giắt tại thùng đông lạnh đi ra sau lái ghe thì được anh T3 can ngăn đẩy anh M lùi lại. Anh M đẩy anh T3 qua một bên, đi đến đâm bị cáo nhiều dao vào tay phải làm rách da, ngực phải làm trầy xước da, gáy phải làm rách da và má bên phải làm trầy xước da. Bị cáo lấy dao Thái Lan cán vàng trên ca-bin (gần vị trí bị cáo bị đâm) đâm anh M liên tục nhiều dao trúng vào ngực, bụng và hai tay của anh M làm anh M ôm bụng quỵ xuống. Những người trên ghe can ngăn, lấy tô úp vào vết thương lòi ruột của anh M, dùng khăn bó vết thương rồi chạy ghe vào đất liền để cấp cứu.

Khoảng 19 giờ ngày 14 tháng 6 năm 2017, anh M chết.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi Mai Thanh M ngày 15 tháng 6 năm 2017 và Kết luận giám định pháp y về tử thi số 109/GĐPY/2017 ngày 16 tháng 6 năm 2017, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

Thương tích của anh Mai Thanh M: Ở ngực phải đường nách trước cách đầu vú phải xuống dưới ra ngoài 9cm, cách hố nách xuống dưới 12cm có vết thương há miệng lộ cơ, bờ mép sắc gọn, kích thước 4,5 x 1,8cm; Ở mạn sườn trái cách rốn xuống dưới 9cm, cách gai chậu lên trên 7cm, có vết thương rách da há miệng, lộ cơ, bờ mép sắc gọn, kích thước 5 x 3,5cm, lòi tổ chức ruột non ra ngoài, ruột non hoại tử; Ở mặt sau khuỷu tay phải nằm ở 1/3 dưới cánh tay phải có vết thương rách da há miệng, bờ mép sắc gọn kích thước 5 x 3cm, ở mặt sau

1/3 giữa cánh tay phải có vết thương rách da, bờ mép sắc gọn, lộ cơ kích thước 3 x 1,5cm (02 vết thương này xuyên thấu với nhau); Ở mặt ngoài ngón út đốt 1 bàn tay phải có vết thương rách da bờ mép sắc gọn kích thước 2,5 x 0,3cm; Ở mặt trong 1/3 giữa cánh tay trái có vết thương rách da kích thước 4 x 1cm.

Kết quả mổ tử thi: Máu tụ dưới da cơ ở vùng mạn sườn trái khá nhiều, kích thước 12 x 18cm, thủng đoạn ruột non, ổ bụng ít máu, quai ruột non hoại tử, bầm tụ máu, rãnh vết thương có hướng từ ngoài vào trong hơi chếch về bên phải (vết thương chỉ thủng ruột non không tổn thương các cơ quan khác); Khoang màng phổi bên phải có ít máu loãng khoảng 50ml, ở thùy dưới phổi phải nhu mô phổi ngấm hồng cầu, phổi không tổn thương; vết thương ở ngực bên phải chỉ tổn thương bên ngoài da và cơ; Khoang màng phổi trái khô sạch, nhu mô phổi không tổn thương; Tim, gan không tổn thương; Lách không tổn thương; Dạ dày chứa nước lẫn thức ăn dạng cháo, ngoài ra không phát hiện tổn thương gì thêm; Kiểm tra vết thương ở cánh tay phải, cánh tay trái: Chỉ tổn thương da cơ.

Nguyên nhân chết: Viêm phúc mạc, ruột non hoại tử/Mất máu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn H phạm tội "Giết người".

2. Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm đ, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 15/6/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13 tháng 11 năm 2017, bị cáo Trịnh Văn H kháng cáo xin giảm hình phạt vì mức hình phạt 09 năm tù là quá cao.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau có Kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKS-P1, đề nghị xét xử phúc thẩm theo hướng áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Trịnh Văn H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh rút Kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKS-P1 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau về việc đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và tăng hình phạt đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm vì Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 09 năm tù về tội "Giết người" là thỏa đáng, không nặng, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Tuấn trình bày quan điểm bào chữa cho bị

cáo như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút Kháng nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xem xét giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm về gia đình, nuôi con và khắc phục hậu quả vì bị cáo bị tấn công nên bị kích động, không kìm chế được bản thân.

Bị cáo thống nhất với ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình và nuôi các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh rút Kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKS-P1 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Kháng nghị này.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận đã dùng dao dâm nhiều nhát vào ngực, bụng, hai tay của anh M làm cho anh M chết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong hồ sơ, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trịnh Văn H phạm tội "Giết người" như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định.

[3] Việc bị cáo xô anh M, một ngư phủ bơi giỏi xuống biển không phải là hành vi giết người. Sau khi anh M rơi khỏi thuyền, bị cáo không tiếp tục tấn công anh M. Bị cáo lấy dao gần chỗ bị cáo đâm anh M sau khi bị anh M đâm nhiều nhát không phải là hành vi mang tính côn đồ thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự như kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã nêu. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an, gây đau thương cho gia đình bị hại. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội trong trường hợp người bị hại có lỗi khi thực hiện hành vi trái pháp luật với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm đ, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo 09 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và

nhân thân bị cáo, đủ thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cũng như đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về nuôi con và khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, không có tình tiết nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để giảm hình phạt cho bị cáo như đơn kháng cáo của bị cáo và ý kiến của Luật sư.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp quan điểm của Hội đồng xét xử phúc thẩm nêu trên nên được chấp nhận.

[7] Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 344, Điều 345, Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKS-P1 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn H phạm tội "Giết người".

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm đ, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2017.

Bị cáo Trịnh Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Những người tham gia tố tụng (2) (Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau tống đạt cho bị cáo);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú và tạm trú (thay văn bản thông báo) (2);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, TLQ, 16.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng An Thanh